

Số/No.: 2407240-1/KQ
Trang/ Page: 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số/ Code : 2407216/KG
Mã số mẫu/ : 2407514
Sample Code : 2407515

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN FADO IEXPORT

Địa chỉ/ Address : 21Bis Hậu Giang, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 19/07/2024 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 26/07/2024

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 19/07/2024 – 26/07/2024

Tên mẫu/ Name of sample : BỘ NÚT NHỰA KHUI DỪA

Tình trạng mẫu/ State of sample : Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager


ThS. Hồ Phùng Tâm

GIÁM ĐỐC

Director



Nguyễn Lê Phương Nhật



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THẾ KỶ MỚI (NEWCENLAB)

TRỤ SỞ: 275 Quốc lộ 1A, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM
NHẬN MẪU & PTN: Số 04 Đường số 5, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM
VPGD: Tòa nhà Indochina, Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

VP HÀ NỘI: Tầng 5, 619 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Nam, Q. Thanh Xuân, TP. HN
VP ĐÀ NẴNG: 28 Lê Lai, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
VP CẦN THƠ: Số 9 đường B3, khu TDC Tân Phú, P. Tân Phú, TP. Cần Thơ

Hotline: 0769 898 139 - 0908 867 287
Email: infor@newcenlab.com
Web: newcenlab.com

Số/No. 2407240-1/KQ
Trang/Page: 2/3



Mã số/ Code : 2407216/KG
Mã số mẫu/ : 2407514
Sample Code 2407515

STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	NHỰA TRẮNG (NHỰA PP)			
1.1	Cadimi (Cd) Thử vật liệu	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT (*)	KPH (LOD = 0,5)
1.2	Chì (Pb) Thử vật liệu	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT (*)	KPH (LOD = 2)
1.3	Kim loại nặng Ngâm thôi nhiễm trong Acid acetic 4% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	<1,0
1.4	Lượng KMnO ₄ sử dụng Ngâm thôi nhiễm trong Nước ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 1)
1.5	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Nước ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
1.6	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Ethanol 20% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
1.7	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Heptan ở 25°C trong 1 giờ	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
1.8	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Acid acetic 4% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
2	NHỰA XANH (NHỰA PE)			
2.1	Cadimi (Cd) Thử vật liệu	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT (*)	KPH (LOD = 0,5)
2.2	Chì (Pb) Thử vật liệu	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT (*)	KPH (LOD = 2)
2.3	Kim loại nặng Ngâm thôi nhiễm trong Acid acetic 4% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	<1,0
2.4	Lượng KMnO ₄ sử dụng Ngâm thôi nhiễm trong Nước ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 1)
2.5	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Nước ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
2.6	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Ethanol 20% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
2.7	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Heptan ở 25°C trong 1 giờ	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)
2.8	Cặn khô Ngâm thôi nhiễm trong Acid acetic 4% ở 60°C trong 30'	µg/ml	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD = 5)

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.

Số/No.: 2407216-1/KG
Trang/ Page: 3/3



Mã số/ Code : 2407216/KG
Mã số mẫu/ : 2407514
Sample Code : 2407515

